

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~2468~~ /UBND-NC
V/v tăng cường công tác
phòng cháy, chữa cháy

Sơn Dương, ngày 29 tháng 9 năm 2021

Kính gửi:

- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang, thực hiện Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 89-KH/TU ngày 30/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kế luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy (PCCC);

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung các kết luận, quyết định của Trung ương, của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC trong cơ quan, đơn vị, tổ chức nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, cơ sở, chủ hộ gia đình, chủ rừng, chủ phương tiện giao thông cơ giới và mọi tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo đảm an toàn trong PCCC và cứu nạn cứu hộ (CNCH).

- Rà soát các văn bản quy định, chỉ đạo của trung ương, tỉnh, huyện, xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị mình trong thực hiện công tác PCCC; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác PCCC và CNCH (*nhất là các cơ quan, đơn vị đã được Đoàn Kiểm tra Công an tỉnh chỉ ra tại đợt kiểm tra tháng 7/2021*).

- Xác định công tác PCCC và CNCH là nhiệm vụ thường xuyên, là trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức phải chịu trách nhiệm về tình hình an toàn PCCC và CNCH thuộc phạm vi quản lý; chủ động phòng ngừa, không để các vi phạm nghiêm trọng, mất an toàn về PCCC tại cơ quan, đơn vị, tổ chức.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC và CNCH cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH. Kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC và CNCH.

- Phối hợp với lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát công tác PCCC, nhất là những nơi tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao như: Nhà làm việc, kho chứa hồ sơ, tài liệu, chất dễ cháy, hệ thống điện... khoảng cách giữa chất dễ cháy với nguồn điện, nguồn nhiệt, khí dầu mỏ hóa lỏng (Gas). Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong công tác PCCC, chủ động trang bị phương tiện, thiết

bị PCCC và CNCH phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của cơ quan, đơn vị. Quan tâm bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để đảm bảo cho công tác PCCC và CNCH.

- Phối hợp triển khai thực hiện xây dựng, quy hoạch hạ tầng PCCC; xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong cải cách hành chính lĩnh vực PCCC và CNCH; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng công nghệ hiện đại vào phục vụ công tác PCCC và CNCH.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chi thị số 02/CT-UBND ngày 19/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác PCCC tại khu dân cư thuộc ngành, lĩnh vực, đơn vị, địa bàn quản lý, kiên quyết không cấp phép kinh doanh đối với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình không đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC và CNCH.

- Đối với các cơ sở khám, chữa bệnh, khu cách ly tập trung, cơ sở sản xuất được sử dụng làm nơi cách ly cần tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến cáo biện pháp bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy; đặc biệt là phòng, chống cháy, nổ trong sản xuất, bảo quản, vận chuyển và sử dụng khí oxy phục vụ điều trị bệnh nhân.

- Tiếp tục thực hiện Văn bản số 1303/UBND-NC ngày 07/6/2021 của UBND huyện về thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC và tổ chức các hoạt động hưởng ứng "*Ngày toàn dân PCCC - 04/10*"; các hoạt động thiết thực, hiệu quả như: Treo pano, áp phích, khẩu hiệu trên các tuyến đường chính của xã, thị trấn, trụ sở cơ quan, đơn vị, khu dân cư, cơ sở sản xuất, kinh doanh...; tổ chức truyền truyền công tác PCCC và CNCH (*theo nội dung tuyên truyền gửi kèm*); báo cáo kết quả về Công an huyện trước ngày 10/10/2021.

2. Công an huyện

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày toàn dân PCCC - 04/10 và Ngày truyền thống lực lượng cảnh sát PCCC và CNCH; tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả hoạt động trước ngày 15/10/2021.

- Hằng năm tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, kiểm tra về an toàn PCCC và CNCH tại các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao, khu dân cư, chợ, trung tâm thương mại... nâng cao công tác bảo đảm an toàn PCCC.

- Phối hợp Phòng cảnh sát PCCC Công an tỉnh đề xuất thực tập phương án chữa cháy và CNCH có huy động nhiều lực lượng, phương tiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tham gia chữa cháy và CNCH.

- Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng Công an cấp xã tham mưu UBND cùng cấp thành lập, quản lý, duy trì Đội PCCC dân phòng; rà soát củng cố Phương án chữa cháy, Phương án CNCH, các điều kiện phục vụ chữa cháy, giao thông, nguồn nước, phương tiện chữa cháy và CNCH.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát, đánh giá, phân loại địa bàn trọng điểm, khu dân cư, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao cần tăng cường quản lý nhà nước về PCCC và CNCH; thực hiện ngay các giải pháp, biện pháp bảo đảm an toàn PCCC và CNCH theo phân cấp tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật

PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (hoàn thành trong quý IV/2021).

3. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao

- Nhiệm vụ trước mắt là đưa tin, bài về hoạt động hưởng ứng Ngày toàn dân PCCC - 04/10 và Ngày truyền thống lực lượng cảnh sát PCCC và CNCH. Treo băng zon, khẩu hiệu và tổ chức tuyên truyền lưu động (tập trung vào Đề cương tuyên truyền gửi kèm theo).

- Nhiệm vụ thường xuyên: Tăng cường thời lượng đưa thông tin, đăng tải các tin, bài viết, phóng sự về công tác PCCC và CNCH; phối hợp với lực lượng PCCC xây dựng các tin, bài, phóng sự tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, kỹ năng PCCC cơ bản trong đời sống thường ngày như: Đảm bảo an toàn trong sử dụng điện, khí dầu mỏ hóa lỏng (Gas), giải pháp thoát nạn, ngăn cháy lan, ngăn khói khí độc thi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện

Trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng công trình phải có thiết kế hạ tầng PCCC theo quy định, trình cấp có thẩm quyền thẩm định bảo đảm đúng trình tự, thủ tục quy định. Rà soát quy hoạch khu dân cư phải chú ý các điều kiện phục vụ quy hoạch PCCC như: giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy và CNCH.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng cơ sở, tăng cường phối hợp, hiệp đồng của lực lượng này với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, dân quân tự vệ trọng hoạt động PCCC và CNCH, xác định đây là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC tại chỗ. Hằng năm 100% khu dân cư, cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC phải tự tổ chức thực tập Phương án chữa cháy và CNCH theo các tình huống đề ra để nâng cao khả năng, kỹ năng xử lý tình huống cháy, nổ (thực hiện thường xuyên).

- Phối hợp với Công an huyện rà soát, đánh giá, phân loại địa bàn trọng điểm, khu dân cư, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao cần tăng cường quản lý nhà nước về PCCC và CNCH.

- Tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tự nguyện di dời các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ có nguy cơ cháy, nổ cao ra khỏi khu dân cư; quan tâm đầu tư mua sắm thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH tại chỗ.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./. *l*

Nơi nhận:

- Như trên (T/hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chuyên viên NC;
- Lưu VT. 14

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Trường

NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN PCCC VÀ CNCH

I. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG BÌNH CHỮA CHÁY XÁCH TAY

Hiện nay, tại các cơ quan, doanh nghiệp, hộ gia đình đã gần như trang bị đầy đủ chủng loại, số lượng bình chữa cháy xách tay để phục vụ công tác chữa cháy tại chỗ, ban đầu; tuy nhiên, vẫn còn nhiều người chưa biết sử dụng hoặc sử dụng chưa thành thạo nên khi có cháy rất lúng túng, thậm chí không sử dụng được; để khắc phục tình trạng trên, chúng tôi hướng dẫn sử dụng bình chữa cháy xách tay theo các bước như sau:

1. Đối với bình chữa cháy khí CO₂

- Bước 1: Khi phát hiện có sự cố xảy ra, hãy bình tĩnh và nhanh chóng xách (vác) bình chữa cháy khí CO₂ đến đám cháy.
- Bước 2: Tay vịn ở cổ bình, tay còn lại rút chốt an toàn.
- Bước 3: Tay thuận ấn van bóp, tay còn lại cầm tại vị trí tay cầm trên loa phun, hướng vào gốc lửa.

Lưu ý: Khi bóp cò phải mạnh, liên tục để đảm bảo lượng khí đủ để chữa cháy; không cầm trực tiếp trên loa phun; khi chữa cháy phải quan sát gốc lửa, lựa chọn hướng gió để chữa cháy hiệu quả, nhanh chóng.

2. Đối với bình chữa cháy bột khô

- Bước 1: Khi phát hiện có sự cố xảy ra, hãy bình tĩnh và nhanh chóng xách (vác) bình chữa cháy bột khô đến đám cháy.
- Bước 2: Tay vịn ở cổ bình, tay còn lại rút chốt an toàn.
- Bước 3: Tay thuận ấn van bóp, tay còn lại cầm loa phun, hướng vào gốc lửa.

Lưu ý: khi bóp cò phải mạnh, liên tục để đảm bảo lượng bột đủ để chữa cháy; khi chữa cháy phải quan sát gốc lửa, lựa chọn hướng gió để chữa cháy hiệu quả, nhanh chóng.

II. PCCC TẠI HỘ GIA ĐÌNH TRONG MÙA DỊCH COVID-19: KHÔNG THỂ LƠ LÀ

Hiện nay, tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, các cấp, ngành chức năng đã và đang triển khai nhiều biện pháp phòng, chống. Song song với việc tập trung chống dịch thì công tác giữ gìn an ninh trật tự, trong đó có phòng chống cháy, nổ là việc làm hết sức cần thiết.

Khi nhu cầu dùng thiết bị điện tử để sử dụng các dịch vụ trực tuyến như: học online, video call hay mua sắm online tăng mạnh. Cùng với điều kiện thời tiết oi bức, nắng nóng, nhu cầu sử dụng các thiết bị làm mát công suất lớn, tiêu thụ điện cao như: điều hoà, quạt máy, tủ lạnh... tăng đột biến từ 30 – 50%.

Đã có nhiều hộ gia đình trang bị thêm các thiết bị điện này mà quên tính toán đến sự an toàn của mạng điện trong gia đình nên dễ dẫn đến hiện tượng quá tải, chập mạch. Nhiều người cũng thường có tâm lý chủ quan, thường câu móc, đầu nối điện tùy tiện, cứ cần thêm một ổ cắm là cắt dây ở bất cứ đâu để nối vào dẫn đến nguy cơ đường dây bị quá tải và có khả năng gây chập cháy.

Trên thực tế, các thiết bị điện lâu năm đã bị lão hóa thường không được kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế kịp thời. Vì các lí do trên, các vụ cháy, nổ do sử dụng điện tại hộ gia đình vào trong tình hình dịch COVID-19 luôn có thể xảy ra và có xu hướng gia tăng nếu như người dân lơ là, mất cảnh giác.

Để hạn chế thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy, từng hộ gia đình, từng người dân phải luôn luôn cảnh giác, đề phòng cháy, nổ do điện: khi câu móc, lắp đặt thêm thiết bị điện có công suất lớn, phải nhờ người có chuyên môn thực hiện; rút phích cắm của các thiết bị điện khỏi ổ cắm điện khi không sử dụng; thường xuyên kiểm tra, thay thế các dây dẫn, thiết bị điện đã cũ. Mỗi hộ dân cũng nên trang bị 1 đến 2 bình chữa cháy xách tay đảm bảo chất lượng. Khi xảy ra cháy do sử dụng điện phải nhanh chóng cắt cầu dao điện, báo cháy theo số 114 và dùng phương tiện chữa cháy tại chỗ dập lửa, cầm dùng nước dập lửa khi chưa cắt điện./.

III. XỬ LÝ KHI RÒ RỈ GAS

1. Trường hợp rò rỉ gas nhưng chưa cháy

- Lắp đặt đầu báo rò rỉ gas để phát hiện và xử lý gas rò rỉ kịp thời; khi vào bếp, khu vực phải ngửi thật kỹ xem có mùi gas không trước khi bật các thiết bị điện và bật bếp.

- Khi đầu báo rò rỉ gas phát tín hiệu hoặc ngửi thấy mùi gas thì:

+ Đóng van đầu bình gas.

+ Mở các cửa sổ, cửa chớp... hết sức nhẹ nhàng cho khí gas thoát ra ngoài; tuyệt đối không dùng quạt điện để quạt hơi khí gas ra ngoài.

+ Giữ nguyên hiện trạng hệ thống điện hoặc không điều khiển điện (không bật, tắt các công tắc; không cắm, rút các chuôi điện...).

+ Không bật quạt, va đập vật bằng kim loại gây ra tia lửa.

+ Báo tin cho cửa hàng cung cấp gas hoặc lực lượng Cảnh sát PC&CC qua số điện thoại 114 đến xử lý. Tuyệt đối không đứng cạnh bình gas đang rò rỉ sử dụng điện thoại.

2. Trường hợp rò rỉ gas gây cháy

- Phải hết sức bình tĩnh, không xô ngã bình gas.

- Sử dụng bình chữa cháy xách tay phun bột hoặc khí CO₂ vào ngay van đầu bình gas để cắt lửa; ngay sau khi cắt được lửa phải khóa ngay van đầu bình gas. Sau đó thực hiện các bước xử lý như trường hợp rò rỉ gas nhưng chưa cháy.

- Trường hợp không có bình chữa cháy xách tay thì dùng bao tay, khăn, vải... nhúng nước bảo vệ bàn tay, sau đó khóa van bình gas. Ngay sau khi cắt được lửa phải khóa ngay van đầu bình gas. Sau đó thực hiện các bước xử lý như trường hợp rò rỉ gas nhưng chưa cháy.

3. Chú ý khi mở, tắt bếp gas

- Mở: mở van đầu bình gas → ấn nút điều áp → mở van bật bếp.

- Tắt: đóng van đầu bình gas → chờ tắt lửa → đóng van bếp về off.

- Thường xuyên kiểm tra độ kín khít tại các van, khớp nối giữa ống dẫn và bình gas, giữa ống dẫn và bếp; thường xuyên kiểm tra ống dẫn; vệ sinh bề mặt bếp, bộ phận đánh lửa. Thay mới nếu có dấu hiệu lão hóa, hư hỏng...

IV. PCCC TẠP HÓA

Để đảm bảo an toàn về PCCC cho các hộ kinh doanh cá thể, nhỏ lẻ, cửa hàng tạp hóa, xen lẫn khu dân cư; Công an huyện Sơn Dương kiến nghị một số giải pháp như sau:

1. Chủ các hộ kinh doanh, các cửa hàng và các thành viên trong gia đình phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC, chủ động nắm vững các kiến thức cơ bản, tham gia huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

2. Trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy tại chỗ và phải sử dụng thành thạo. Đảm bảo khi có cháy xảy ra bình tĩnh và xử lý kịp thời, hiệu quả khi mới phát sinh.

3. Cải tạo, thay đổi các vật liệu công trình và các vật liệu trang trí bên trong bằng vật liệu khó cháy hoặc không cháy; giảm số lượng hàng hóa để hạn chế lượng chất cháy. Sắp xếp, treo mắc hàng hóa theo lô, dãy, đảm bảo khoảng cách chống cháy lan, cách xa các bảng điện, thiết bị điện (quạt điện, bóng đèn...) ít nhất 0,5m, không sắp xếp trên hành lang, cầu thang để đảm bảo lối thoát nạn thông thoáng.

4. Hạn chế sử dụng cửa cuốn làm cửa chính, chuẩn bị sẵn sàng chìa khóa khóa, hạn chế sử dụng các loại khóa chống trộm, trang bị đèn chiếu sáng sự cố... phục vụ việc thoát nạn.

5. Kiểm tra, cải tạo hệ thống điện: dây dẫn điện đi vào ống bảo vệ, các mối phải chắc chắn, cách điện, mắc cố định lên tường; lắp đặt thiết bị đóng ngắt tự động bảo vệ, không cầu mắc ngoài thiết kế... đề phòng chập mạch, quá tải. Ra khỏi nhà phải ngắt hết các thiết bị điện, các thiết bị điện không sử dụng phải ngắt ra khỏi hệ thống

6. Việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong thắp nhang, đèn thờ cúng, đốt vàng mã, đun nấu, hút thuốc lá... phải được trông coi cẩn thận, đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC./.

V. AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI KHÁCH SẠN, NHÀ NGHỈ, PHÒNG CHO THUÊ

1. Phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC và các biện pháp an toàn về PCCC do cơ quan Cảnh sát PCCC kiến nghị, hướng dẫn;

2. Tích cực tham gia học tập, nắm vững các kiến thức cơ bản, nghiệp vụ PCCC;

3. niêm yết các biển báo, biển cấm lửa, cấm hút thuốc lá, nội quy PCCC, tiêu lệnh chữa cháy và đảm bảo từ chủ nhà trọ cho đến công nhân, thuê đều phải thực hiện nghiêm;

4. thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, thay thế các thiết bị không đảm bảo an toàn; dây dẫn điện phải đi vào ống bảo vệ, lắp đặt các thiết bị đóng ngắt tự động để đề phòng quá tải và chập mạch điện; các thiết bị điện không sử dụng phải ngắt điện, ra khỏi nhà phải ngắt hết các thiết bị điện;

5. sắp xếp hàng hóa, vật dụng sinh hoạt phải gọn gàng, cách xa các thiết bị điện, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt ít nhất 0,5m; không sắp xếp trên hành lang, cầu thang.; không tích trữ xăng dầu, gas, hóa chất khi không cần thiết; giảm thiểu số lượng đến mức thấp nhất số lượng chất cháy;

6. bố trí khu vực đun nấu chung, đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC; không sử dụng bình gas mi nị đã qua sử dụng;

7. đảm bảo lối thoát nạn (hành lang, cầu thang) phải thông thoáng, trang bị đèn chiếu sáng sự cố, chuẩn bị sẵn sàng chìa khóa và các điều kiện phục vụ thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra;

8. trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy tại chỗ, sẵn sàng xử lý hiệu quả các sự cố cháy, nổ xảy ra.

Trong mọi tình huống, phải báo cháy ngay cho lực lượng Cảnh sát PCCC qua số điện thoại 114 để được hỗ trợ kịp thời.

VI. CÁC CÁCH PHÒNG TRÁNH CHÁY, NỔ XE Ô TÔ

1. Tuân thủ lịch bảo dưỡng định kỳ

Trên bất kỳ chiếc xe nào cũng tồn tại một vài bộ phận có “vòng đời” hoạt động được rất ngắn và buộc phải thay thế theo quy định. Những chi tiết tiếp xúc trực tiếp với khí hậu hoặc vận hành ở khu vực có cường độ nhiệt cao như ống dẫn nhiên liệu, vỏ dây điện,... dễ bị lão hóa sớm, gây ảnh hưởng đến khả năng hoạt động cũng như tiềm ẩn nguy cơ cháy. Việc kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ giúp phát hiện chi tiết bị hỏng bất thường và kịp thời thay thế những bộ phận hết niên hạn.

2. Kiểm tra hệ thống điện

Rò rỉ điện cũng là tác nhân dẫn đến cháy xe ô tô, vì thế bộ phận này cần được sự quan tâm thường xuyên để đảm bảo đường dây luôn được hoạt động ở trạng thái an toàn. Nên chú ý đến vỏ dây điện, luôn chắc chắn chi tiết này không bị hở do chuột cắn hoặc rạn nứt do lão hóa. Ngoài ra, cũng nên để tâm đến dây cao áp của hệ thống đánh lửa bởi bộ phận này rất dễ gặp sự cố do phải chịu tác động của nhiệt độ và điện áp cao.

3. Kiểm tra dầu bôi trơn và nước làm mát

Đây là hai thành phần có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình vận hành của động cơ. Chỉ cần lơ đãng khi vận hành xe ô tô trong điều kiện hao hụt dầu bôi trơn hoặc nước làm mát, có thể sẽ khiến bạn phải ân hận suốt đời, bởi bạn đang bắt động cơ hoạt động ở trạng thái quá nhiệt, gây hiện tượng bó máy, thậm chí dẫn đến cháy xe ô tô. Do vậy, tuân thủ lịch thay dầu máy định kỳ, đồng thời dành thời gian tìm hiểu, tạo thói quen thăm dầu và bổ sung nước làm mát thường xuyên. Đối với ô tô, đừng quên tìm vị trí đồng hồ báo nhiệt độ máy và hãy lập tức ngừng vận hành xe khi kim đồng hồ chạy qua vạch chỉ 50%.

3. Vệ sinh khoang máy thường xuyên

Trong quá trình vận hành, rác và một số vật liệu dễ cháy có thể bị cuốn và “ẩn cư” bên trong khoang máy, nơi nhiệt độ luôn ở mức rất cao. Khi trời nắng gắt, lượng nhiệt ở khu vực này tiếp tục gia tăng và “những vị khách không mời” sẽ lập tức trở thành “kẻ phá hoại”.

4. Cảnh trọng với thiết bị lắp thêm

Trang bị thêm “đồ chơi” cho xe trở thành sở thích của nhiều người. Tuy nhiên, việc làm này có thể sẽ mang đến rủi ro nếu thiết bị không đủ tiêu chuẩn chất lượng hoặc lắp đặt sai chỉ số kỹ thuật. Cân nhắc kỹ và lựa chọn các cơ sở thực hiện có uy tín, xem xét kỹ nguồn gốc và đảm bảo các chỉ số kỹ thuật của thiết bị mới nằm trong giới hạn cho phép.

5. Không để các vật dụng gây cháy nổ trong xe

Bật lửa, bình ga, bình xịt giảm đau, nước hoa và một số loại hóa chất chứa ga,... là những thứ không nên lưu giữ trong xe, đặc biệt trong những khoảng thời gian nắng nóng của mùa hè. Những vật dụng cá nhân này có thể phát nổ bất cứ lúc nào khi cà bin xe phơi ngoài trời nắng.

6. Đỗ xe ở nơi râm mát

Không chỉ phòng được cháy mà bạn còn tiết kiệm được một khoản tài chính khi đỗ xe ở nơi râm mát. Khi để lâu dưới ánh nắng mặt trời, không gian bên trong chiếc xe hấp thụ một lượng lớn nhiệt khiến quá trình làm mát khi vận hành trở lại cần lượng nhiên liệu nhiều hơn. Một số chi tiết chịu tác động trực

tiếp từ ánh sáng mặt trời sẽ bị giãn nở và ăn mòn do nhiệt, dẫn đến biến dạng và có thể mất tính liên kết. Ngoài ra, cũng không thể loại trừ khả năng cháy khi để xe ô tô ngoài trời nắng với đường dẫn nhiên liệu bị thủng. Tránh đậu xe ở những địa điểm có nhiều chất dễ cháy như rom, cây khô, giấy vụn...

Hãy tích cực phòng cháy trước khi quá muộn!

Nguồn: Công an huyện Sơn Dương.

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Lịch sử 60 năm hình thành, phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Tuyên Quang (04/10/1961 - 04/10/2021)

(Kèm theo Công văn số 1341/PC07-ĐT ngày 24/9/2021 của Phòng PC07)

1. Vài nét khái quát về quá trình hình thành, phát triển của Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh Tuyên Quang.

Ngày 04 tháng 10 năm 1961, Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác phòng cháy chữa cháy ra đời. Ngày 10 tháng 5 năm 1963, Cục Phòng cháy chữa cháy có quyết định thành lập Đội Phòng cháy chữa cháy của tỉnh trực thuộc Ủy ban hành chính tỉnh Hà Tuyên, thuộc quyền quản lý của Ty Công an, trực thuộc Phòng Cảnh sát nhân dân. Ngày 04 tháng 4 năm 1976, Ty Công an tỉnh Hà Tuyên (nay là Công an tỉnh Tuyên Quang) đã ra quyết định thành lập Phòng Cảnh sát 5 gồm 23 đồng chí.

Tháng 5 năm 1978, Đội chữa cháy chuyên nghiệp đầu tiên được thành lập tại thị xã Tuyên Quang, biên chế của đơn vị lúc này gồm 38 đồng chí và có 3 xe chữa cháy Zin 130. Trong giai đoạn 1981-1985, Phòng Cảnh sát 5 đã tham mưu Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức huấn luyện, thao diễn phòng cháy, chữa cháy cho lực lượng dân phòng ở các huyện, thị xã, do đó phong trào quần chúng nhân dân tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy được đẩy mạnh, nhiều đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở, dân phòng được thành lập, tham gia tích cực việc chữa cháy ở địa bàn thị xã Tuyên Quang, Hà Giang và vùng lân cận. Năm 1984, thành lập thêm phân đội chữa cháy tại thị xã Hà Giang gồm 01 xe chữa cháy và 08 cán bộ, chiến sĩ.

- Tháng 10 năm 1991, thực hiện chủ trương của Chính phủ về chia tách địa giới hành chính, tỉnh Hà Tuyên tách thành 02 tỉnh Tuyên Quang và Hà Giang, Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Công an tỉnh Tuyên Quang bước đầu được thành lập với 02 Đội nghiệp vụ: Đội hướng dẫn và kiểm tra kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và Đội chữa cháy.

- Tháng 10 năm 2005, Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy tỉnh Tuyên Quang thành lập thêm Đội Tổng hợp.

- Tháng 5 năm 2010, Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy Công an tỉnh Tuyên Quang (PC23) đổi tên thành Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Tuyên Quang và có phiên hiệu là PC66, đồng thời đảm nhận thêm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ.

- Tháng 12 năm 2017, Phòng PC66 thành lập thêm Đội Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khu công nghiệp, dịch vụ, đô thị Long Bình An, trụ sở làm việc của Đội tại thôn Đất Đỏ, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương.

- Tháng 9 năm 2018 đến nay, Phòng PC66 đổi phiên hiệu thành Phòng PC07, các đội đổi tên thành: Đội Tham mưu; Đội Công tác phòng cháy; Đội Công

tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khu vực Long Bình An.

Trải qua quá trình hình thành và phát triển, từ một đội phòng cháy, chữa cháy trực thuộc Phòng Cảnh sát nhân dân, chủ yếu làm nhiệm vụ tuyên truyền vận động quần chúng phòng cháy, chữa cháy, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy, đến nay đã trở thành một đơn vị phát triển vững mạnh, với tổng quân số hiện nay có 85 đồng chí, được trang bị phương tiện chữa cháy hiện đại, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, góp phần phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

2. Một số hoạt động tiêu biểu

2.1. Chữa cháy kho đạn năm 1988

Ngày 23/8/1988, sau khi nhận tin báo tại Kho K15 thuộc Quân khu 2 đóng tại xã Vĩnh Hảo, huyện Bắc Quang xảy ra cháy kho đạn, lãnh đạo Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng Phòng cháy, chữa cháy (PCCC) đưa xe chữa cháy, máy bơm và cán bộ, chiến sĩ (CBCS) từ thị xã Tuyên Quang vượt qua 80 km đường đồi núi, dốc quanh co có mặt tại đám cháy, sử dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, lợi dụng địa hình, địa vật tiếp cận đám cháy để triển khai đội hình chiến đấu. Sau 02 ngày đêm liên tục chiến đấu đã dập tắt hoàn toàn đám cháy, bảo vệ được nhiều cụm nhà kho, tài sản, tính mạng của Nhân dân ở khu vực xung quanh. Với chiến công, thành tích xuất sắc đã lập được, tập thể CBCS Cảnh sát PCCC được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì, 01 đồng chí được tặng Huân chương Chiến công hạng Ba, các đồng chí tham gia chữa cháy được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Công an tỉnh tặng Bằng khen, giấy khen.

2.2. Chữa cháy chợ Chiêm Hóa năm 2007

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2007, Phòng PC23 nhận tin báo cháy tại chợ trung tâm huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang, cách trụ sở đơn vị khoảng 70 km. Lực lượng chữa cháy tại chỗ và Công an huyện Chiêm Hóa đã sử dụng phương tiện chữa cháy được trang bị để triển khai chữa cháy nhưng do đám cháy phát triển quá lớn, vận tốc cháy lan nhanh, các yếu tố nguy hiểm của đám cháy như khói khí độc, bức xạ nhiệt, sụp đổ cấu kiện xây dựng của chợ, nhiệt lượng tỏa ra rất lớn, trang thiết bị phương tiện bảo hộ cho lực lượng chữa cháy tại chỗ thiếu, thô sơ khiến mọi hoạt động chữa cháy bị cản trở và không hiệu quả... Trước tình hình đó, lãnh đạo Phòng PC23 đã điều động 04 xe ô tô chuyên dụng chữa cháy và 29 CBCS khẩn trương đến hiện trường vụ cháy. Khi đến nơi đám cháy đã bao trùm toàn bộ khu vực chợ gồm 02 nhà đình chính (diện tích mỗi nhà trên 1080m²) và 01 dãy gian hàng tường gạch lợp tôn, lực lượng Cảnh sát PCCC đã phối hợp với lực lượng chữa cháy tại chỗ (Công an huyện Chiêm Hoá, Ban quản lý chợ) đã tích cực cứu chữa không để đám cháy lan rộng, hạn chế được thiệt hại do đám cháy gây ra sang khu vực bán hàng ăn uống chứa nhiều chất nguy hiểm dễ cháy, nổ như dầu mỡ, gas... có thể ảnh hưởng tới các khu vực lân cận, nhà dân. Sau hơn 10 giờ chiến đấu không ngừng nghỉ, đến 07 giờ 30 phút ngày 16/8/2007, đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn.

Theo thống kê, vụ cháy đã làm thiệt hại 172 gian hàng, tổng trị giá ước tính trên 40 tỷ đồng. Với những thành tích xuất sắc đã đạt được trong thực hiện nhiệm vụ, CBCS Phòng PC23 được các cấp, các ngành, Nhân dân ghi nhận, khen ngợi, đánh giá cao.

2.3. Chữa cháy Công ty cổ phần xây dựng tổng hợp Tuyên Quang năm 2017

Hồi 05 giờ, ngày 28/12/2017, Phòng PC66, Công an tỉnh Tuyên Quang nhận tin báo cháy tại Công ty Cổ phần Xây dựng Tổng hợp Tuyên Quang, có địa chỉ tại tổ 05 phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang - đây là cơ sở chuyên sản xuất hàng mã, đồ gỗ xuất khẩu, xảy ra cháy.

Xác định đây là cơ sở quan trọng, nếu không nhanh chóng dập tắt sẽ gây thiệt hại lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến Nhân dân sống liền kề khu vực; do đó, chỉ ít phút sau khi nhận tin báo cháy, lãnh đạo đơn vị đã có mặt tại đám cháy, huy động toàn bộ phương tiện và khoảng 100 CBCS phối hợp cùng Công an thành phố và lực lượng cơ sở tham gia chữa cháy.

Sau khi tổ chức trinh sát, đơn vị đã chia lực lượng thành 02 mũi tấn công: 01 hướng ngăn chặn cháy lan sang khu vực cơ sở y tế, 07 kho để hàng hóa liền kề và kho chứa dung môi, hóa chất có nguy hiểm cháy, nổ, độc; 01 hướng ngăn cháy lan sang khu vực kho, nhà làm việc hành chính và nhà dân. Đơn vị đã chủ động phối hợp Điện lực thành phố, Công ty TNHH Cấp thoát nước và lực lượng, phương tiện của cơ sở, đảm bảo nguồn điện, nguồn nước, máy xúc cùng tham gia chữa cháy. Quá trình chữa cháy gặp nhiều khó khăn do khói khí độc và nhiệt lượng đám cháy lớn. Tuy nhiên, với bản lĩnh nghề nghiệp và tinh thần quyết tâm chiến thắng "giặc lửa" của cán bộ, chiến sĩ Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, sự giúp đỡ của Nhân dân đến 12 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2017 đám cháy cơ bản được khống chế, dập tắt. Công tác chữa cháy đã kịp thời ngăn chặn, không để cháy lan sang các nhà dân, bảo vệ an toàn Trạm Y tế phường Hưng Thành, 07 nhà kho hàng hóa của người dân (khoảng 10.000 m²), đặc biệt đã tổ chức di chuyển khoảng 20 tấn hóa chất (gồm 89 thùng phuy loại 200 lít và hàng chục can, thùng, hộp các loại) có nguy hiểm cháy, nổ, độc. Các lực lượng và phương tiện tham gia chữa cháy đảm bảo an toàn tuyệt đối. Theo thống kê sơ bộ thiệt hại đám cháy gây ra đã thiêu rụi khoảng 5.000 m² nhà xưởng sản xuất, kho chứa hàng hóa (vàng mã, đồ gỗ...).

2.4. Cứu nạn, cứu hộ vụ sập cầu vòm tại Chiêm Hóa năm 2017

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 10/9/2017, đơn vị nhận tin báo xảy ra vụ sập cầu vòm đường dẫn vào khu du lịch sinh thái của thủy điện Chiêm Hóa (đang thi công, có diện tích khoảng 12x12 m²), thuộc công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và Thương mại quốc tế ICT, có địa chỉ tại xã Xuân Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, khiến 03 người mất tích.

Nhận được tin báo, Phòng PC66 đã cử 01 xe cứu nạn; 01 xe chữa cháy cùng CBCS nhanh chóng đến hiện trường để tổ chức cứu nạn. Quá trình trinh sát, nắm bắt thông tin, lực lượng cứu nạn đã nhanh chóng xác định được nguyên nhân và vị trí của nạn nhân. Đơn vị đã chủ động phối hợp với các lực lượng tham gia cứu

nạn, cứu hộ, tham mưu với chính quyền địa phương tổ chức huy động phương tiện san lấp, đắp đất, ngăn nước tràn vào khu vực cầu cống bị sập và sử dụng hàng chục máy bơm công suất lớn hút nước tìm kiếm 03 nạn nhân, song do nước đục, chảy siết làm sạt lở và một lượng lớn bê tông cốt thép, giàn giáo (khoảng 300 tấn) đã đông kết, liên kết thành từng mảng lớn bao phủ một phần lên các bộ phận chân, tay của thi thể nạn nhân, vì vậy đã gây khó khăn lớn cho công tác tìm kiếm, cứu nạn. CBCS của đơn vị phải sử dụng nhiều loại phương tiện dề đục, cạy, bẫy từng mảng bê tông dưới hơn 1m nước bám vào nạn nhân. Đến 21 giờ 10 phút ngày 12 tháng 9 năm 2017 Đội cứu nạn mới đưa được toàn bộ thi thể 3 nạn nhân lên bờ. Quá trình cứu nạn tiến hành tích cực, không ngừng nghỉ hơn 02 ngày liên tục nhưng CBCS của đơn vị đã nỗ lực hết sức mình không kể gian nan, vất vả, cứu vớt, trao trả nạn nhân cho gia đình người thân. Qua vụ cứu nạn, đơn vị đã được Giám đốc Công an tỉnh, Cục nghiệp vụ tặng 24 giấy khen./.

**TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN 60 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH (04/10/1961 - 04/10/2021);
20 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC (04/10/2001 - 04/10/2021)**

**I. LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH 60 NĂM XÂY DỰNG,
CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH**

1. Hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC trước, trong, sau Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1954)

Đầu năm 1945, một số anh em binh sĩ Sở Cứu hỏa Sài Gòn - Chợ Lớn đã bắt liên lạc với cán bộ cách mạng và đã tổ chức nhiều cuộc diễn thuyết tố cáo sự áp bức bóc lột của thực dân Pháp ở đồn điền cao su Phú Riềng, xưởng đóng tàu Ba Son và đồng thời thành lập tổ chức thanh niên tiên phong và Việt Minh của Sở để tổ chức giành chính quyền cơ sở.

Ngày 24/8/1945, Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn là một trong 6 đơn vị treo cờ đỏ sao vàng đầu tiên của thành phố, cờ đỏ sao vàng đã phấp phới bay trên đỉnh tháp tập của Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn, tiếp đó ngày 28/8/1945 anh em Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn đi trên xe chữa cháy tham gia diễu hành cùng hàng vạn người của thành phố. Sau ngày đó, Sở đã giao 2 chiến sỹ chữa cháy bảo vệ lá cờ đỏ sao vàng và một trong hai chiến sỹ trên (đồng chí Hạnh Bum) đã hy sinh dưới tháp tập vì thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta đã bắn chết đồng chí Hạnh. 8h00' ngày 24/9/1945 chiến sỹ Sở cứu hỏa được lệnh rút ra căn cứ, tối 24/9 tổ chức đánh vào Sở chữa lửa giải phóng cướp xe chữa cháy rút về Gò Đen, Bến Lức, Long An tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp nhưng 3 xe chữa cháy bị kẹt lại ở thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn.

Thất bại ở Điện Biên Phủ, ngày 07/5/1954 thực dân Pháp có ý đồ di chuyển phương tiện, xe chữa cháy của Hà Nội rút vào Nam nhưng Tổ công đoàn do đồng chí Nguyễn Văn Dân, lái xe, đảng viên 1949 hoạt động bí mật chỉ huy đã đấu tranh giữ toàn bộ phương tiện chữa cháy của Sở cho đến ngày giải phóng Thủ đô và ngày 11/10/1954 đoàn cán bộ thuộc Sở Liêm Phóng vào tiếp quản đội cứu hỏa Hà Nội, tháng 12/1954 Đại đội cứu hỏa Hà Nội thuộc Phòng Trị an dân cảnh được thành lập với 7 xe chữa cháy và gần 60 cán bộ chiến sỹ.

2. Lực lượng Cảnh sát PCCC trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ thống nhất đất nước (giai đoạn từ năm 1955 đến năm 1975)

Ngày 01/01/1955, Đại đội cứu hỏa Hà Nội nhận nhiệm vụ cử một tiểu đội tham gia bảo vệ lễ đài Ba Đình trong buổi mít tinh của nhân dân Thủ đô chào mừng Đảng và Chính phủ sau 9 năm kháng chiến trở về Thủ đô. Cũng trong ngày này, lực lượng PCCC vinh dự được Bác Hồ thân mật bắt tay từng người một và Người đã có lời chúc Tết, lời chúc Tết năm đó luôn là mục tiêu phấn đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC cho

đến bây giờ, lời chúc đó là “*Nhân dịp năm mới, Bác chúc các chú thất nghiệp nhưng phải tích cực học tập*”.

Ngày 27/6/1955 Bộ Công an có Chỉ thị 479/TA-TF hướng dẫn việc phòng hỏa, cứu hỏa và quy định đó là nhiệm vụ của mọi người nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, bảo vệ các công trình kiến thiết, các cơ sở kinh tế quốc gia, ngăn ngừa hành vi phản cách mạng và phá hoại của kẻ địch.

Ngày 30/12/1955 Chính phủ có Thông tư 3366/CP về việc giao Bộ Công an quản lý công tác phòng, cứu hỏa và tiếp nhận xe và máy bơm chữa cháy do Liên Xô viện trợ.

Ngày 27/3/1956 Bộ Công an có Chỉ thị số 347/TA về việc xây dựng lực lượng PCCC chuyên nghiệp ở miền Bắc. Ngày 01/06/1956 Bộ Công an có quyết định số 1175/V2 quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, cơ cấu và chế độ làm việc của đội cứu hỏa, trong đó còn quy định rõ đội cứu hỏa thành phố, thị xã là một bộ phận của Cảnh sát nhân dân.

Thực hiện Thông tư của Chính phủ và Chỉ thị của Bộ Công an, cuối năm 1956, 11 đơn vị phòng hỏa, cứu hỏa của các tỉnh Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Hồng Quảng, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nam, Hải Dương, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thái Nguyên lần lượt được thành lập; lực lượng cứu hỏa bắt đầu chỉnh quân, tập luyện và tập huấn nghiệp vụ PCCC, PCCC xăng dầu do chuyên gia Liên Xô dạy.

Đến năm 1958 Bộ Công an có Quyết định thành lập Phòng phòng cháy, chữa cháy (P8) thuộc Vụ trị an dân cảnh (V10) của Bộ Công an.

Tháng 7 năm 1959, Bộ Công an đã đưa đoàn học sinh đầu tiên đi học tại Trường Trung học PCCC Leningrat - Liên Xô gồm 6 đồng chí. Đến tháng 9/1963 lớp cán bộ đầu tiên của ta tốt nghiệp ra trường về nước nhận công tác.

Công tác cử người đi đào tạo ở các nước có nền khoa học kỹ thuật PCCC tiên tiến như Liên Xô, Cộng hòa dân chủ Đức được Bộ Công an đặc biệt quan tâm. Tính từ 1962 đến năm 1991 đã có 116 đồng chí được đào tạo tại Trường Đại học PCCC Matxcova – Liên Xô, 61 đồng chí được đào tạo tại Trường Trung cấp Leningrat, 30 đồng chí được đào tạo tại Trường Đại học kỹ sư thực hành PCCC ở Cộng hòa dân chủ Đức. Đặc biệt có 16 đồng chí đã bảo vệ thành công luận án Phó Tiến sỹ khoa học PCCC ở Liên Xô.

Trước yêu cầu phát triển kinh tế ở miền Bắc (kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965). Bộ Công an giao cho Vụ Trị an dân cảnh xây dựng một văn bản pháp quy về PCCC đề nghị Nhà nước ban hành (lúc đó tham gia xây dựng văn bản này có đồng chí Nguyễn Tăng Điện, sau này đồng chí là Cục trưởng Cục PCCC, Thiếu tướng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần, Bộ Công an).

Đến ngày 12/8/1961 bản dự thảo Pháp lệnh được Hội đồng Chính phủ trình lên Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đến ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lệnh số 53/ LCT của Chủ tịch nước công bố “Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC”. Sự kiện này đánh dấu sự thay đổi về chất trong công tác PCCC của Nhà nước, đồng thời mở ra một trang mới trong lịch sử của lực lượng Cảnh sát

PCCC. Một tình huống đáng lưu ý là tên gọi của dự thảo văn bản pháp quy này qua từng bước có sự thay đổi cho đúng hơn: Đầu tiên Bộ Công an dự thảo là “Luật phòng hỏa, cứu hỏa Việt Nam”, đến Văn phòng Nội chính Phủ Thủ tướng đề nghị là “Pháp lệnh quy định việc giám sát của Nhà nước đối với công tác phòng hỏa, cứu hỏa”, Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa hai chữ “giám sát” thành hai chữ “quản lý”. Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên nội dung của tên gọi, chỉ thay đổi cụm từ “phòng hỏa, cứu hỏa” bằng cụm từ “phòng cháy và chữa cháy” cho dễ hiểu hơn. Người nói vui: Xây ra cháy thì phải “chữa” chứ sao lại “cứu”, như vậy đủ thấy sự quan tâm của Bác Hồ và cơ quan lập pháp đối với công tác PCCC.

Thực hiện Nghị định số 130-CP của Chính phủ, ngày 29/9/1961, Bộ Nội vụ ký Quyết định thành lập Cục PCCC gồm 3 Phòng (Phòng Phòng cháy, Phòng Đào tạo, Phòng Trang bị kỹ thuật) 1 Trạm thí nghiệm và tổ văn thư, quân số có 29 người trên cơ sở toàn bộ cán bộ Phòng Phòng hỏa, cứu hỏa Cục Cảnh sát nhân dân; một số đồng chí từ Sở, Ty Công an địa phương và Bộ Nội vụ chuyển sang. Đồng chí Nguyễn Văn Luân, Phó Vụ trưởng Vụ Trị an dân cảnh được bổ nhiệm làm Cục trưởng; 2 đồng chí Phạm Cẩm và Bùi Quang Tụy đang công tác tại Bộ Nội vụ được điều động bổ nhiệm Phó Cục trưởng. Cũng từ đây, trụ sở của Cục PCCC đặt tại số 2, phố Đinh Lễ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tiếp đó ngày 28/12/1961, Chính phủ ra Nghị định số 220/CP để hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC. Ngày 29/12/1961, Chính phủ ra Nghị định 221/CP để hướng dẫn công tác PCCC rừng. Ngay sau Pháp lệnh quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác PCCC được ban hành, lực lượng PCCC đã nhanh chóng xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy từ trung ương đến các địa phương trên toàn miền Bắc.

Ở các địa phương miền Bắc, các đơn vị phòng cháy, chữa cháy: Hà Bắc, Ninh Bình, Hà Tây, Vĩnh Phúc, Thái Bình, Hà Tĩnh,... lần lượt được thành lập.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đặc biệt là trong những năm chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân của đế quốc Mỹ, lực lượng PCCC đã tổ chức xây dựng được phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp, làm nòng cốt trong phong trào ba phòng “phòng gian, phòng gián, phòng hỏa”; kiểm tra an toàn PCCC các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, nông trường, công trường..., nghiên cứu đề xuất ban hành tiêu chuẩn PCCC để thiết kế xây dựng nhà, công trình công nghiệp và dân dụng, chuẩn bị lực lượng và phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy; tham mưu đề xuất và chỉ đạo, hướng dẫn việc sơ tán, phân tán tài sản, vật tư chiến lược, vũ khí, đạn dược; đặc biệt đã phối hợp với lực lượng dân phòng khắc phục khó khăn, không ngại hy sinh gian khổ, sáng tạo và dũng cảm chiến đấu dập lửa, cứu tài sản, hàng hóa trong làn bom đạn của giặc Mỹ, dập tắt kịp thời hàng ngàn vụ cháy. Điển hình là các vụ chữa cháy trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình, đơn vị PCCC đã được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (01/01/1967); vụ chữa cháy 4 xà lan lớn chở xăng dầu trên Vịnh Hạ Long, đơn vị PCCC Hòn Gai được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (01/01/1967); vụ chữa cháy thị xã Đồng Hới, Quảng Bình, đơn vị PCCC Quảng

Bình được tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy tàu Alexandra của Liên Xô chở hàng viện trợ cho ta ở cảng Hải Phòng và vụ chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý, Hải Phòng, đơn vị PCCC Hải Phòng được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy khu lắp ráp tên lửa ở đồi Nhôm, Triệu Sơn, Thanh Hóa, đơn vị PCCC Thanh Hóa được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973); vụ chữa cháy tổng kho xăng dầu Đức Giang và hàng trăm vụ cháy lớn phức tạp khác xảy ra trong chiến dịch “Điện Biên Phủ trên không” ở Hà Nội, đội PCCC Lộc Hà được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (02/9/1973). Đặc biệt là vụ chữa cháy kho xăng dầu Đức Giang, do biết vận dụng sáng tạo kỹ thuật và chiến thuật phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt nhanh chóng đám cháy cứu được hàng ngàn tấn xăng dầu, với thành tích này lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen, trong đó có 4 điều dạy của Người đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Trong cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu, chế tạo trên 5.000 bom cháy và vũ khí gây cháy phục vụ việc đánh phá kho tàng, hậu cứ của địch. Trong cuộc tổng tiến công giải phóng miền Nam năm 1975, lực lượng Cảnh sát PCCC đã theo sát quân chủ lực tiếp quản những đô thị mới được giải phóng và triển khai kịp thời lực lượng, phương tiện và các biện pháp PCCC, góp phần giữ gìn và ổn định an ninh trật tự cho nhân dân.

Ngày 20/7/1971 Bộ Công an quyết định thành lập Phân hiệu PCCC gọi tắt là Phân hiệu 11 thuộc Trường Cảnh sát nhân dân với nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ sỹ quan, hạ sỹ quan của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Tháng 7/1973 sau khi giải phóng Quảng Trị, lực lượng Cảnh sát PCCC đã chi viện 33 cán bộ, chiến sỹ để thành lập đơn vị PCCC Quảng Trị, đơn vị này có nhiệm vụ bảo vệ các chuyến hàng vận chuyển vào miền Nam theo đường mòn Hồ Chí Minh, bảo vệ đại diện của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam và đại diện các đoàn ngoại giao của các nước tại Quảng Trị.

Tháng 3/1975 Thừa Thiên Huế được giải phóng, lực lượng Cảnh sát PCCC đã cử cán bộ vào tiếp quản thành phố Huế và thành lập phòng Cảnh sát PCCC Bình Trị Thiên.

Ngày 29/3/1975 Bộ quyết định điều động 182 cán bộ, chiến sỹ và 30 xe chữa cháy của Cục và 11 đơn vị các tỉnh phía Bắc chi viện cho chiến trường B2 và tham gia đoàn tiếp quản, quản lý thành phố Sài Gòn và chi viện cho Ban an ninh nội chính miền Nam.

Ngày 30/4/1975 đoàn cán bộ PCCC của Công an Hà Nội đã phối hợp với lực lượng PCCC chi viện cho chiến trường B2 tiếp quản Sở chữa lửa Sài Gòn - Chợ Lớn và Phòng Cảnh sát PCCC thành phố Sài Gòn được thành lập. Tiếp đó lần lượt các đơn vị PCCC miền Trung Nam Bộ, đồng bằng Sông Cửu Long, Tây Nguyên và Lâm Đồng được thành lập.

3. Lực lượng Cảnh sát PCCC bảo vệ công cuộc xây dựng đất nước sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (giai đoạn từ năm 1976 đến năm 1986)

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước bước vào thời kỳ khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC vừa củng cố, xây dựng lực lượng tại các tỉnh phía Nam, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia PCCC; kiểm tra, hướng dẫn biện pháp an toàn cho các kho tàng, bến bãi, cơ sở kinh tế, quốc phòng, phục vụ phát triển kinh tế. Trong lúc đất nước gặp khó khăn về nhiên liệu, lại liên tiếp xảy ra cháy hầm lò khai thác than, việc cứu chữa rất khó khăn vì thiếu phương tiện, thiết bị đặc chủng, nhưng với sự sáng tạo trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, lực lượng Cảnh sát PCCC đã ngăn chặn và dập tắt không để gây thiệt hại nghiêm trọng, điển hình là chữa cháy mỏ than Ngọc Kinh (Đà Nẵng) lực lượng Cảnh sát PCCC đã sáng tạo dùng khói bom Napan để dập tắt đám cháy; vụ cháy mỏ than Vàng Danh sâu trong lòng đất gây nhiều khó khăn cho công tác cứu chữa, bằng những giải pháp khoa học, sáng tạo, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt đám cháy, giúp Mỏ khôi phục hoạt động, khai thác ngay sau đó.

Ngày 02/9/1976 đồng chí Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn ký quyết định thành lập Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC trực thuộc Cục Cảnh sát PCCC trên cơ sở Phân hiệu 11 của Trường Cảnh sát nhân dân. Đến 19/6/1984 do yêu cầu đào tạo cán bộ, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã có quyết định số 90/QĐ/HĐBT thành lập Trường Cao đẳng PCCC. Ngày 06/11/1984, Bộ trưởng Phạm Hùng ký quyết định nâng Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC thành Trường Cao đẳng PCCC thuộc Tổng cục Cảnh sát.

Để giáo dục thanh thiếu niên, học sinh nâng cao ý thức PCCC, lòng dũng cảm, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, ngày 05/8/1985, Bộ Giáo dục, Bộ Nội vụ và Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đã phối hợp ban hành Chỉ thị số 01/CT-LT về mở cuộc vận động thanh thiếu niên, học sinh tham gia công tác PCCC.

4. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong công cuộc xây dựng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (từ năm 1986 đến nay)

4.1. Công tác xây dựng, kiện toàn hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC và CNCH

Để kịp thời phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và công cuộc đổi mới của đất nước, nhất là trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu, đề xuất, giúp Bộ Công an từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý trong lĩnh vực PCCC. Từ năm 1986 đến năm 2000 Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu Bộ Công an ban hành nhiều chỉ thị, văn bản và báo cáo Chính phủ ban hành nhiều chỉ thị, văn bản về công tác PCCC, điển hình:

Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu cho Bộ Nội vụ ban hành Chỉ thị số 02-CT/BNV(C23), ngày 09/01/1986 về tăng cường công tác quản lý phương tiện chữa

cháy; Chỉ thị số 03-CT/BNV(X13) ngày 22/02/1986 về tăng cường khả năng chiến đấu của các đội Cảnh sát PCCC.

Ngày 31/5/1991, Chính phủ ban hành Chỉ thị 175/TTg về tăng cường công tác PCCC; ngày 19/4/1996, Chính phủ ban hành Chỉ thị số 237/TTg về tăng cường các biện pháp thực hiện công tác PCCC...

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, năm 2001, Cục Cảnh sát PCCC đã tham mưu Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật PCCC số 27/2001/QH10. Đây là một bước đột phá trong tư duy lý luận về công tác PCCC, tạo hành lang pháp lý quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động PCCC và từng bước kiện toàn hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC như hiện nay. Liên tiếp các năm tiếp theo, đã tham mưu Bộ Công an, Chính phủ ban hành nhiều Nghị quyết, Thông tư về công tác PCCC. Để tăng cường chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC và CNCH, ngày 31/8/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1634/CT-TTg.

Nhằm nâng cao hơn nữa cơ sở pháp lý, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PCCC, năm 2013, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu Bộ Công an báo cáo Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (Luật số 40/2013/QH13, ngày 22/11/2013). Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC được ban hành tiếp tục là sự phát triển tư duy lý luận về công tác PCCC; đồng thời đã quy định một số vấn đề mới trong công tác PCCC nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức; đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác PCCC; bổ sung các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với công trình đặc thù; đẩy mạnh hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ và phong trào toàn dân PCCC; Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP, ngày 18/7/2017 quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020 quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC...

Trải qua 20 năm thi hành Luật PCCC, 07 năm thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, công tác PCCC đã đạt được nhiều kết quả tích cực đó là hành lang pháp lý trong công tác PCCC ngày càng được hoàn thiện; theo đó, triển khai thi hành Luật PCCC, các văn bản hướng dẫn dưới luật đã được Chính phủ, các Bộ, ngành địa phương tập trung xây dựng nhằm cụ thể hóa các quy định trong công tác PCCC. Đến nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC đã tương đối đầy đủ với 05 Nghị định và 19 Thông tư quy định riêng về công tác PCCC và CNCH, gần 200 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan điều kiện an toàn, phòng chống cháy, nổ và rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác PCCC và CNCH.

Vai trò trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền được nâng lên rõ rệt, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức đã thường xuyên quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các chủ trương, chính sách, biện pháp nhằm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCCC. Đặc biệt trong những năm qua Ban Bí thư các khóa XI và khóa XIII đã ban

hành 01 Chỉ thị, 01 Kết luận về công tác PCCC và CNCH (Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC”; Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 47-CT/TW), Quốc hội khóa XIV đã ban hành 01 Nghị quyết số 99/2019/QH14 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật về PCCC; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo đối với công tác này. Trung bình hàng năm các bộ, ngành, địa phương ban hành trên 1.000 văn bản để hướng dẫn, chỉ đạo về công tác PCCC và CNCH.

4.2. Đổi mới công tác nghiệp vụ PCCC và CNCH

a) Công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH:

Xác định công tác tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC và CNCH là một biện pháp phòng ngừa xã hội và là hoạt động mang tính xã hội rộng rãi, cần có sự phối, kết hợp của các cấp, các ngành và quần chúng nhân dân. Do vậy, ngay từ những năm đầu thời kỳ đổi mới cho đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng đổi mới phương pháp, biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và phát động phong trào toàn dân PCCC.

- Công tác tuyên truyền: Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng đổi mới phương pháp, biện pháp công tác tuyên truyền, chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các đơn vị nghiệp vụ của ngành văn hoá thông tin tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC mang lại hiệu quả cao như: Xây dựng và đăng phát các tin, bài, phóng sự, chuyên đề trên các kênh truyền hình, báo điện tử, báo viết có đông đảo người xem; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn, các đơn vị cơ sở, chợ, trung tâm thương mại... ; tuyên truyền lưu động; phát hành khuyến cáo, tờ rơi về PCCC; treo, gắn pa nô, khẩu hiệu về PCCC; tổ chức các cuộc thi tác phẩm báo chí, thi sáng tác tranh, ảnh về PCCC, tổ chức liên hoan phim truyền hình, sân khấu hóa các hoạt động PCCC, tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan... Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương phản ánh và thông tin kịp thời các vụ cháy, nổ các hoạt động PCCC của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị; lồng ghép nội dung PCCC vào các chương trình truyền hình như “Chiếc nón kỳ diệu”, “Ở nhà chủ nhật”, “Ai là triệu phú”, “Đấu trường 100”, “Chuyên động 24h”, “Chào buổi sáng”, “An ninh với cuộc sống trên kênh VTV2”, “Cafe sáng” trên kênh VTV3, “Bản tin 114” trên kênh VTC14, chương trình “Alo 114” trên kênh ANTV, chương trình “Chúng tôi là lính cứu hỏa”, “Chúng tôi là chiến sĩ PCCC và CNCH”, “Ngày toàn dân PCCC”, dịp mùa hanh khô và Tết Nguyên đán, dịp diễn ra các sự kiện chính trị lớn của đất nước... bằng các phóng sự, chuyên đề cảnh báo nguy cơ cháy, nổ và hướng dẫn các biện pháp PCCC, các đúp cổ động, clip tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng PCCC và CNCH; tôn vinh nghề nghiệp, những thành tích chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào toàn dân PCCC... Hiện nay đang triển khai và áp dụng tuyên truyền PCCC, CNCH trên nền tảng số như Zalo, Facebook, App đạt hiệu

quả cao. Đặc biệt, ngày 18/01/2021, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu Bộ Công an ban hành quyết định số 382/QĐ-BCA phê duyệt Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH đáp ứng yêu cầu tình hình mới”. Kết quả, chỉ tính riêng giai đoạn 2014 - 2020 (theo số liệu báo cáo số 41/BC-ĐGS, ngày 17/10/2019, Đoàn Giám sát của Quốc hội khóa XIV, kết quả giám sát về “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018” và báo cáo tổng kết 2019, 2010 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH), lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH toàn quốc đã phối hợp với các cơ quan truyền thông ở trung ương và địa phương tổ chức đăng phát 77.451 tin, bài; phát sóng 9.816 phóng sự, phim tài liệu PCCC; phát hành 5.385.410 băng rôn, khẩu hiệu và 5.259.720 tờ rơi, khuyến cáo về PCCC; in sao, phát hành 10.147 băng, đĩa CD tuyên truyền về công tác an toàn PCCC; tổ chức được 258.604 buổi tuyên truyền và huấn luyện PCCC, CNCH cho 12.311.455 lượt người tham gia.

- Về công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC: Vận dụng quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, Nhà nước ta trong công tác PCCC là huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC, trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính và mọi hoạt động PCCC trước hết phải được giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ, trong những năm qua, phong trào toàn dân tham gia PCCC ngày càng phát triển sâu rộng. Ngày 04/6/1996, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 369/TTg lấy ngày 04/10 hàng năm là “Ngày PCCC toàn dân”; đặc biệt được quy định tại Điều 11, Luật PCCC năm 2001, quy định ngày 04/10 hàng năm là “Ngày toàn dân PCCC”. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động tham mưu cho Bộ Công an hướng dẫn, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức các hoạt động kỷ niệm; theo đó, cứ đến dịp này trên cả nước được đồng loạt các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng như: Mít tinh, diễu hành biểu dương lực lượng; tổ chức thi tìm hiểu Luật PCCC; hội thao nghiệp vụ PCCC; ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC; tự kiểm tra chấn chỉnh công tác PCCC; triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong công tác PCCC ở cơ sở; xây dựng và nhân điển hình tiên tiến về PCCC... Nhiều ngành, nhiều địa phương đã có những hoạt động sáng tạo, thiết thực, đã tăng cường xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ và tổ chức được nhiều lớp huấn luyện cho cán bộ quản lý và người sử dụng lao động trong các cơ quan, doanh nghiệp về công tác PCCC. Tại các địa phương đã xây dựng, phát triển, nhân rộng 60 phong trào, mô hình PCCC, như: Nhà tôi có bình chữa cháy; hộp thư PCCC; hiến đất mở rộng hẻm; tôn hóa, tường hóa; đăng ký không để xảy ra cháy; mô hình chợ kiểu mẫu về PCCC; cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn về PCCC; chung cư an toàn PCCC; cụm dân cư an toàn PCCC; cụm công nghiệp an toàn PCCC; tuyến đường bảo đảm an toàn PCCC; xây dựng phường (xã), khu phố (ấp) điển hình an toàn về PCCC; một ngày làm lính chữa cháy; tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tự giác gỡ bỏ lồng sắt (*chuông cọt*) tạo lối thoát nạn thứ hai, tự trang bị dụng cụ phương tiện chữa cháy, CNCH...

Trong điều kiện kinh tế thị trường, việc xây dựng và duy trì các phong trào tuy có khó khăn nhưng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC vẫn được duy trì và đẩy mạnh. Việc củng cố, kiện toàn, đào tạo, hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ lực lượng PCCC tại chỗ (dân phòng, cơ sở, chuyên ngành) đã được các cấp, các ngành, từng cơ

sở, nhất là lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Hiện cả nước có 54.709 đội dân phòng, với 555.000 đội viên; 299.907 đội PCCC cơ sở, với 1.889.120 đội viên; có 207 đội PCCC chuyên ngành, với 4.909 đội viên.

Nhờ có phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC và CNCH hoạt động hiệu quả nên nhiều sơ hở thiếu sót có nguy cơ gây cháy, nổ ở các cơ sở sản xuất và khu dân cư đã được phát hiện và khắc phục kịp thời; lực lượng dân phòng và PCCC cơ sở đã phối hợp với Nhân dân phát hiện và dập tắt trên 50% tổng số vụ cháy xảy ra hàng năm, ngăn chặn nguy cơ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, góp phần kiểm chế sự gia tăng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra so với tốc độ tăng trưởng kinh tế và sự phát triển của xã hội. Đã xây dựng thể trận PCCC, trong đó tổ chức bố trí lực lượng rộng khắp và theo từng đơn vị tuyến, địa bàn trọng điểm.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về PCCC

Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, xác định đây là biện pháp nghiệp vụ trọng tâm trong công tác PCCC; tăng cường công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về công tác PCCC theo quy định của Luật, trên cơ sở đó để có biện pháp quản lý, kiểm tra, hướng dẫn sát với thực tế và phù hợp với loại hình, tính chất hoạt động của cơ sở. Toàn lực lượng đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra theo chuyên đề (chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư, nhà cao tầng, các chuyên đề xăng dầu, dầu khí, điện, dệt may, bưu chính viễn thông, vật liệu nổ công nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất ...) vào các thời điểm quan trọng (dịp Tết, mùa hanh khô, bảo vệ bầu cử Quốc hội, các hội nghị, lễ hội lớn v.v..). Qua kiểm tra đã phát hiện kiến nghị cơ sở và cơ quan chủ quản cấp trên của cơ sở khắc phục kịp thời hàng triệu sơ hở, thiếu sót và vi phạm quy định an toàn PCCC. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu đề xuất lãnh đạo UBND địa phương trực tiếp kiểm tra PCCC, giải quyết những vấn đề bức xúc về PCCC ở địa phương. Việc trực tiếp kiểm tra công tác PCCC của lãnh đạo UBND địa phương đã có những tác động tích cực đến người đứng đầu cơ quan, tổ chức và cơ sở trong việc đảm bảo an toàn PCCC trong cơ quan, đơn vị mình. Chỉ tính riêng giai đoạn 2014 - 2020, công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC đã được Chính phủ, Quốc hội và các bộ, ngành từ trung ương đến địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện; lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã kiểm tra và phúc tra về PCCC được 2.183.860 lượt cơ sở; lập 2.183.860 biên bản kiểm tra, phát hiện và hướng dẫn khắc phục được hàng triệu thiếu sót, tồn tại về PCCC. Qua đó, việc phát hiện và kiến nghị, hướng dẫn khắc phục đã góp phần ngăn ngừa, loại trừ được rất nhiều vụ cháy. Song song với công tác kiểm tra, hướng dẫn đảm bảo an toàn PCCC, công tác xử lý vi phạm PCCC được tăng cường. Lực lượng Công an đã xử phạt với tổng giá trị tiền phạt là 323,335 tỷ đồng, tạm đình chỉ hoạt động 3.473 trường hợp, đình chỉ hoạt động 2.646 trường hợp.

c) Công tác thẩm duyệt về PCCC:

Công tác quản lý PCCC trong đầu tư xây dựng công trình đã ngày càng được chú trọng, đổi mới. Toàn lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tập trung chỉ đạo và thực

hiện, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn và từng bước kiện toàn, nâng cao chất lượng công tác thẩm duyệt về PCCC đối với công trình xây dựng. Tính từ năm 2014 đến năm 2020, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã thực hiện thẩm duyệt về PCCC 94.590 dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới; kiểm tra nghiệm thu về PCCC cho 50.356 dự án công trình và phương tiện giao thông cơ giới. Như vậy, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, số lượng các dự án, công trình được thẩm duyệt về PCCC cũng tăng lên tương ứng. Số lượng công trình được thẩm duyệt tăng lên thì chất lượng thẩm duyệt không những đảm bảo theo yêu cầu tiêu chuẩn mà trong quá trình thẩm duyệt, nghiệm thu, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH còn hướng dẫn, chỉ dẫn cho chủ đầu tư, đơn vị thiết kế về những giải pháp, đồng thời kiến nghị khắc phục sửa đổi thiết kế thi công hàng chục vạn thiếu sót vi phạm quy định, tiêu chuẩn về PCCC đưa giải pháp phòng ngừa cháy ngay từ khi thiết kế công trình. Điển hình là khi thẩm duyệt về PCCC Trạm biến áp 500KV của công trình Nhà máy thủy điện Hòa Bình, Cục Cảnh sát PCCC kiên quyết yêu cầu thực hiện xây tường ngăn giữa 7 máy biến áp (nhà thiết kế và chủ đầu tư chỉ muốn xây dựng tường ngăn cháy bao quanh 7 máy). Ngày 25/4/2000, sét đánh gây cháy, nổ 1 trạm biến áp làm phun dầu ra xa hơn 20 mét gây cháy lớn nhưng do có tường ngăn cháy từng máy nên không cháy lan sang 6 máy biến áp khác (mỗi máy trị giá khoảng 1,2 triệu đôla). Trực tiếp bám sát chỉ đạo thẩm duyệt một số công trình trọng điểm của quốc gia như: Công trình nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn,... Điển hình công trình nhà Quốc hội đã tham mưu cho Bộ có Kế hoạch bảo đảm an toàn PCCC trong quá trình thi công, nghiệm thu công trình và các kỳ họp Quốc hội (Cục Cảnh sát PCCC và CNCH được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Phòng Thẩm duyệt về PCCC được Bộ Xây dựng tặng Giấy khen).

Đáng chú ý, nhằm nâng cao chất lượng hệ thống PCCC, tăng cường các điều kiện thoát nạn cho công trình xây dựng, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu, đề xuất bổ sung trong Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định về kinh doanh dịch vụ PCCC. Theo đó, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ phải có bảo đảm điều kiện về con người, cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh.

d) Công tác hướng dẫn và tổ chức chữa cháy và CNCH:

Trong công tác chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động xây dựng mới, chỉnh lý bổ sung các bài chiến thuật chữa cháy; các phương pháp, biện pháp chữa cháy đối với các cơ sở, dây chuyền công nghệ mới như: chiến thuật chữa cháy đối với các cơ sở chế biến, chuyên tải dầu mỏ, khí đốt; chiến kỹ thuật chữa cháy đối với chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, và các cơ sở sản xuất kho tàng có qui mô lớn; nhà cao tầng, nhiều tầng,... xây dựng các tài liệu hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị PCCC mới phù hợp với thực tế. Công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy luôn được nghiên cứu đổi mới, hoàn thiện hơn. Từ phương án chữa cháy đã nghiên cứu xây dựng chiến thuật chữa cháy, trong đó thể hiện những nội dung cơ bản nhất, cần thiết nhất khi chữa cháy ở cơ sở và được tổ chức sử dụng có hiệu quả. Đã xây dựng và tổ chức diễn tập hàng trăm phương án xử lý các tình huống cháy, nổ lớn có sự tham gia của nhiều lực lượng, phương tiện của các ngành, quân đội và nhiều địa phương. Lực

lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tập trung khắc phục tình trạng thiếu chiến sỹ chữa cháy và tổ chức khoa học, hợp lý công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu. Hàng năm, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã phối hợp với lực lượng cơ sở dân phòng và các lực lượng kịp thời cứu chữa nhiều vụ cháy lớn, nguy hiểm, hạn chế được thiệt hại mang lại hiệu quả tốt như: Vụ chữa cháy các kho đạn ở Tuyên Quang, Vĩnh Phúc và Quảng Nam, Đà Nẵng; vụ chữa cháy tàu trên sông Cửu ở Cẩm Phả (Quảng Ninh); các vụ chữa cháy chợ Vinh (Nghệ An), chợ Sắt (Hải Phòng); vụ chữa cháy bệnh viện Chợ Rẫy (TP. Hồ Chí Minh) đã bảo vệ an toàn khu nhà bệnh nhân; vụ cháy tại chung cư JSC 34, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội; vụ cháy chung cư Xa La, Hà Nội; vụ cháy tàu chở xăng, dầu Hải Hà 18 tại Hải Phòng... Chỉ tính riêng hiệu quả công tác chữa cháy, hàng năm lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã cứu được lượng tài sản khoảng 2-3 nghìn tỷ đồng, đã trực tiếp cứu và tổ chức thoát nạn cho hàng trăm người.

Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã từng bước tham mưu, và tổ chức thực hiện tốt công tác CNCH. Đã tham mưu Chính phủ, Bộ Công an ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tạo cơ sở pháp lý cho công tác CNCH. Đã tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an về công tác CNCH. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, làm công tác CNCH phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn. Trong những năm gần đây lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH các địa phương đã tổ chức thường trực, tham gia xử lý các sự cố tai nạn, CNCH xảy ra trên địa bàn quản lý khi có yêu cầu, được dư luận xã hội đánh giá rất cao.

e) Công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ PCCC và CNCH:

Công tác nghiên cứu khoa học được triển khai mạnh mẽ, mang lại hiệu quả tích cực, đạt được những kết quả quan trọng; ở trung ương và địa phương đã và đang nghiên cứu hàng trăm đề tài cấp Bộ và cơ sở. Ngoài ra, đã cử hàng trăm lượt cán bộ tham gia nghiên cứu nhiều đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp cơ sở do các Bộ ngành chủ trì. Nghiên cứu xây dựng mới, soát xét sửa đổi và ban hành các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn PCCC thuộc các lĩnh vực, ngành kinh tế trọng điểm. Đã phối hợp với các cơ quan hữu quan của Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Khoa học Công nghệ... xây dựng mới, rà soát, bổ sung chỉnh lý các tiêu chuẩn PCCC, đề xuất sửa đổi, thay thế các tiêu chuẩn không còn phù hợp với thực tế.

Công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực PCCC thời gian qua đã được các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm hơn. Cùng với việc nghiên cứu của các cơ quan Nhà nước, nhiều tổ chức, doanh nghiệp cũng đã tổ chức nghiên cứu được các sản phẩm, ứng dụng có hiệu quả vào công tác PCCC, điển hình như: thiết kế, chế tạo xe chữa cháy cỡ nhỏ sử dụng trong công tác PCCC và CNCH tại Việt Nam; thiết kế, chế tạo mạng cảm biến không dây hỗn hợp ứng dụng cho giám sát quản lý rừng; Tổng Công ty viễn thông quân đội Viettel, Tổng Công ty viễn thông toàn cầu Gtel nghiên cứu, xây dựng phần mềm và hệ thống cảnh báo cháy sớm để kết

nói thông tin giữa cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH với khu dân cư; Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ nghiên cứu, sản xuất bình bột chữa cháy...

Đặc biệt, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cùng các cơ quan, đơn vị đã triển khai ứng dụng nhiều giải pháp công nghệ góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH, như: giải pháp báo cháy tự động, giải pháp chữa cháy tự động bằng nước, khí, bột, bột cho nhà và công trình; giải pháp thoát nạn tại nhà cao tầng; ứng dụng các chất chữa cháy phục vụ công tác PCCC; ứng dụng các loại vật liệu để làm gia tăng giới hạn chịu lửa của cấu kiện xây dựng...; các giải pháp phòng ngừa kỹ thuật cho nhà và công trình được nghiên cứu, áp dụng như: khoảng cách ngăn cháy giữa các hạng mục công trình, giải pháp thông gió, thoát khói cho nhà và công trình... Kết quả của nhiều đề tài nghiên cứu đã được ứng dụng vào thực tiễn trong công tác PCCC, CNCH và được đánh giá cao.

g) Công tác đầu tư trang bị phương tiện PCCC và CNCH:

Từ năm 1991 về trước, toàn bộ phương tiện chữa cháy trang bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC là do Liên Xô và Cộng hòa dân chủ Đức viện trợ không hoàn lại, trung bình mỗi năm 20 xe chữa cháy, 20 máy bơm, 20.000 mét vòi chữa cháy và một số trang thiết bị chữa cháy khác. Từ sau năm 1991 đến nay, toàn bộ việc đầu tư trang bị phương tiện PCCC và CNCH nước ta phải tự lo. Tuy nhiên, mức đầu tư kinh phí cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH rất hạn chế và công tác trang bị phương tiện gặp nhiều khó khăn, có năm, cả lực lượng chỉ được cấp 900 triệu đồng để đầu tư, trang bị phương tiện PCCC, CNCH.

Trước thực trạng như vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu cho Bộ Công an đề xuất Chính phủ cho phép xây dựng và triển khai một số dự án sử dụng ngân sách của nhà nước, đồng thời thực hiện một số dự án vay vốn ưu đãi của nước ngoài để đầu tư cho hoạt động PCCC, CNCH như dự án “Đầu tư nâng cấp phương tiện chữa cháy” trị giá 130 tỷ đồng; dự án “Đầu tư trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH từ năm 2007 đến năm 2015” trị giá hơn 500 tỷ đồng.... Số phương tiện thiết bị nhập về theo các dự án đã được cấp cho các địa phương đưa vào sử dụng, góp phần giải quyết khó khăn về trang bị phương tiện PCCC, CNCH. Đến nay, các Bộ, ngành và địa phương cũng đã quan tâm đến việc đầu tư cho hoạt động PCCC, CNCH nói chung và trang bị phương tiện chữa cháy, CNCH nói riêng.

h) Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Trước năm 1990, công tác đối ngoại của lực lượng Cảnh sát PCCC chủ yếu là quan hệ với Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu trong việc trao đổi thông tin, kinh nghiệm thông qua các hoạt động hội nghị, hội thảo PCCC; cử cán bộ đi đào tạo cử nhân, kỹ sư, tiến sỹ khoa học kỹ thuật PCCC; tiếp nhận phương tiện chữa cháy do các nước này viện trợ. Sau khi có biến động chính trị, tuy không còn nguồn viện trợ về phương tiện PCCC cũng như đào tạo cán bộ, song lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tiếp tục giữ mối quan hệ truyền thống với các nước này, mặt khác chủ động mở rộng quan hệ hợp tác và cử nhiều đoàn công tác, tham quan tại các nước trong khu vực và các nước

có nền khoa học phát triển như: Nhật Bản, Áo, Pháp, Đức, Mỹ, Hàn Quốc, Singapo, Thái Lan, Malaixya...; đã tham gia và là thành viên của Hiệp hội PCCC Thế giới (1993), tham gia vào Tổ chức các cơ quan kiểm định PCCC Châu Á; tham gia nhiều cuộc hội thảo trao đổi kinh nghiệm công tác PCCC, triển lãm quốc tế về lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ tại Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ... Qua đó đã nghiên cứu, học hỏi tiếp cận được với công nghệ PCCC tiên tiến và vận dụng hiệu quả vào điều kiện thực tế ở Việt Nam.

i) Công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC:

Luôn được coi trọng và đẩy mạnh, hầu hết các thủ tục hành chính liên quan đến công tác PCCC, CNCH đều được cắt giảm về thời gian thực hiện cũng như hồ sơ, tài liệu... Đã ban hành kế hoạch công tác pháp chế và cải cách thủ tục hành chính trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, rà soát ban hành các quy trình, tập trung xây dựng triển khai bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (bộ phận 1 cửa), bảo đảm 3 mục tiêu (giảm thời gian, thủ tục, chi phí) trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Niêm yết đầy đủ các thủ tục hành chính tại trụ sở, nơi tiếp công dân để tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, người dân đến làm việc. Hiện nay Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đang phối hợp Văn phòng Bộ Công an xây dựng cấu hình biểu mẫu, quy trình trên hệ thống Cổng Thông tin điện tử, Bộ Công an đối với 8 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo chỉ đạo của Bộ Công an.

Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền mà trực tiếp, thường xuyên là Đảng uỷ CATW, lãnh đạo Bộ Công an; Đảng uỷ, lãnh đạo Công an các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các lực lượng trong và ngoài ngành; sự giúp đỡ của quần chúng nhân dân; qua những sự kiện lịch sử tiêu biểu và truyền thống vẻ vang, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã khắc phục khó khăn, gian khổ, hy sinh, phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, thực sự là lực lượng chủ công, nòng cốt trên mặt trận phòng, chống giặc lửa. Công tác phòng ngừa đạt được nhiều kết quả nổi bật. Mặc dù biên chế quân số còn thiếu nhiều nhưng các đơn vị đã tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu; bảo quản, bảo dưỡng tốt trang thiết bị, phương tiện. Công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện chuyên sâu nghiệp vụ PCCC và CNCH đã tạo ra bước đột phá quan trọng; nhiều vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố nghiêm trọng đã được triển khai cứu chữa nhanh chóng và kịp thời; xuất hiện ngày càng nhiều những tấm gương cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát PCCC và CNCH nhiệt tình, dũng cảm trong chữa cháy, CNCH được quần chúng nhân dân tin yêu và đánh giá cao. Công tác phối hợp hiệp đồng tác chiến với các lực lượng khác trong triển khai chữa cháy, CNCH cũng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Qua đó đã đem lại hiệu quả chữa cháy cao, ngăn chặn được nguy cơ cháy lan, cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Các địa phương đã chủ động chi viện chữa cháy theo quy chế phối hợp ở địa bàn giáp ranh thuộc tỉnh nên đã kịp thời hỗ trợ tham gia dập tắt nhiều đám cháy... Kết quả nêu trên đã góp phần kiềm chế sự gia tăng số vụ cháy

lớn, cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

5. Những chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

a) Một số vụ cháy điển hình từ năm 1961 đến năm 1986:

- *Chữa cháy trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình của đội PCCC Hoa Lu, Ty Công an Ninh Bình:* Ngày 08/6/1965, máy bay Mỹ đánh phá trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình. Đơn vị PCCC Ninh Bình đã xuất 01 xe và 10 cán bộ chiến sỹ do đồng chí Mai Huy Bông chỉ huy dùng sức mạnh của lãng A cắt đứt luồng nhiên liệu tên lửa đang bị cháy để chuyển tên lửa ra ngoài. Phương pháp chữa cháy này đã mở ra chiến thuật chữa cháy tên lửa và đã được nhiều đơn vị PCCC áp dụng có hiệu quả. Với chiến công đó, đơn vị PCCC Hoa Lu, Ty Công an Ninh Bình được tặng Huân chương Chiến công Hạng nhất và được Nhà nước phong tặng danh hiệu đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân ngày 01/01/1967.

- *Vụ máy bay ném bom trúng Ga Gôi thuộc tỉnh Hà Nam ngày 20/6/1965* làm một đoàn tàu chở thuốc trừ sâu bốc cháy. Lãnh đạo Công an tỉnh Hà Nam đã điều động 18 chiến sỹ PCCC và 3 xe chữa cháy, cùng 200 thanh niên xung phong để chống chọi với giặc lửa. Sau nhiều giờ dùng cảm chữa cháy trong hoàn cảnh đặc biệt nguy hiểm, lực lượng PCCC đã cứu được 10 toa hàng và 1 toa thuốc trừ sâu, nhưng 3 chiến sỹ Công an Hà Nam và 15 người tham gia chữa cháy đã bị ngộ độc và anh dũng hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

- *Chữa cháy tàu Alexandra của Liên Xô chở hàng viện trợ ở cảng Hải Phòng* Tàu Alexandra có trọng tải 12.000 tấn, mang quốc tịch Liên Xô cũ, neo đậu ở cảng Hải Phòng vào cuối tháng 7/1965. Chiều 05/8/1960, tàu Alexandra chở khoảng 2.000 tấn phân đạm NO_3NH_4 bị bốc cháy tạo thành một cột khói màu da cam cao khoảng 50m. Sau đó, cột khói tỏa rộng trên bầu trời thành phố Hải Phòng và khu vực cảng. Ngay khi biết tin, Đội PCCC Sở Công an Hải Phòng đã điều động toàn bộ cán bộ chiến sỹ và phương tiện chữa cháy đến địa điểm tàu Alexandra đang neo đậu. Tham gia cứu chữa còn có tàu cứu hộ của Liên Xô và bản thân tàu Alexandra cũng tự cứu chữa bằng những thiết bị PCCC của mình. Nhờ tập trung lực lượng và phương tiện cứu chữa, 02 giờ sau đám cháy được dập tắt. Trong trận chiến đấu này, hai đồng chí là Nguyễn Đình Thành và Đỗ Quang Thịnh, cán bộ chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC Sở Công an Hải Phòng đã dũng cảm hy sinh.

- *Chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý, Hải Phòng năm 1972:* 02h sáng ngày 10/4/1972, nhiều tốp máy bay đánh phá vào kho xăng Thượng Lý, Hải Phòng làm lửa bùng cháy dữ dội. Đội PCCC Sở Công an Hải Phòng đã điều động 03 xe chữa cháy và được sự hỗ trợ của một xe chữa cháy của Đội PCCC Ty Công an Hải Hưng để tập trung dập tắt từng bể xăng dầu dưới bom đạn máy bay Mỹ. Sau hai giờ vật lộn với khói lửa đạn bom, lửa tại toàn bộ kho xăng Thượng Lý đã được dập tắt. Đơn vị PCCC Sở Công an Hải Phòng đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân ngày 02/9/1973.

- Hai lần chữa cháy Tổng kho xăng dầu Đức Giang năm 1966 và 1972:

Lần thứ nhất: Lúc 12h, ngày 29/6/1966, không quân Mỹ đánh phá vào Tổng kho xăng Đức Giang làm một số thiết bị vỡ và một số bể khác bị mảnh bom xuyên thủng. Xăng dầu tràn ra làm thành một đám cháy dữ dội. Thành ủy và UBND thành phố Hà Nội chỉ thị phải bằng mọi biện pháp dập tắt đám cháy trong đêm, không để cháy sang ngày hôm sau. Phòng PCCC Sở Công an Hà Nội đã điều động 12 xe, Cục Cảnh sát PCCC huy động thêm 8 xe của Hà Bắc, Hà Tây, Hải Hưng và Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC tham gia chữa cháy. Công tác chữa cháy ở đây chủ yếu sử dụng nước. Lực lượng chữa cháy dùng lăng A, B cắt các vòi xăng phun bị cháy, làm lạnh các bể đang cháy, bảo vệ chiến sỹ chữa cháy và chia cắt từng cụm dứt điểm, dùng dẻ, que gỗ nút các lỗ thủng trong điều kiện nóng rát, khói đen mù mịt. Đến 5h15phút ngày hôm sau, đám cháy lớn được dập tắt hoàn toàn, cứu được 12 bể xăng lớn và hàng ngàn phuy xăng với gần 25 triệu lít xăng dầu. Sau trận chiến đấu này, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen ngợi, trong đó có 4 điều Người dạy đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC, đó là:

1. Phải thường xuyên nâng cao cảnh giác, chó chủ quan, tự mãn.
2. Phải thường xuyên thật sẵn sàng để nhanh chóng làm tròn nhiệm vụ bất kỳ trong tình hình nào, để bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân.
3. Phải không ngừng học tập, nghiên cứu phát huy sáng kiến, tổng kết kinh nghiệm để tiến bộ hơn nữa trong việc PCCC.
4. Phải thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí”.

Lần thứ hai: Hồi 15h ngày 16/4/1972, nhiều tốp máy bay Mỹ đến đánh phá kho xăng dầu Đức Giang và kho kim khí hóa chất Đức Giang. Phòng PCCC Sở Công an Hà Nội đã tập trung toàn bộ lực lượng, phương tiện dưới sự chỉ đạo của Thiếu tá Trưởng phòng Đinh Mười và Đại úy Phó Trưởng phòng Bùi Văn Hoàn. Bom bi của địch đánh trúng kho xăng làm nhiều bể bị nổ tung, xăng phun ra thành vòi lửa dài hàng trăm mét. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã dùng lăng A để cắt ngọn lửa. Đến sáng ngày hôm sau, đám cháy cơ bản được dập tắt.

- Chiến đấu với giặc lửa trong 12 ngày đêm máy bay B52 đánh phá Hà Nội
Trong trận Điện Biên Phủ trên không ở Hà Nội, máy bay địch tập trung đánh phá khu vực điểm Đông Anh, ga Yên Viên. Đội PCCC Lộc Hà Sở Công an Hà Nội do đồng chí Đào Văn Phê là đội trưởng đã ngày đêm chữa cháy liên tục, không quản hy sinh gian khổ. Đang chữa cháy, máy bay địch đánh trúng đội hình làm hỏng 1 xe chữa cháy, nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC đã dũng cảm chiến đấu cứu được nhiều xăng dầu và hàng hóa trong kho. Với những thành tích chiến đấu xuất sắc, đội PCCC Lộc Hà đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 2/9/1973.

- *Vụ chữa cháy mỏ than Ngọc Kinh, Quảng Nam - Đà Nẵng* (trữ lượng khoảng 4 triệu tấn) lực lượng Cảnh sát PCCC đã sáng tạo dùng khói bom Napan để dập tắt đám cháy.

- *Vụ cháy lò via 7 mỏ than Vàng Danh - Quảng Ninh*

Ngày 3/3/1985, xảy ra cháy Via 7 mỏ than Vàng Danh, Quảng Ninh. Đây là đám cháy lớn, phức tạp, có nguy cơ cháy lan toàn bộ via 7 và lan sang các via khác; điểm cháy nằm sâu trong lòng đất, cách cửa lò 520-580m, cách mặt nước biển +260m. Trước tình hình như vậy, Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Điện than, UBND tỉnh Quảng Ninh tổ chức chữa cháy, huy động 48 xe các loại và 222 người sử dụng hết 2.699m³ nước để chữa cháy. Chiến thuật chữa cháy: Ban đầu đưa ra phương án đánh sập lò, chờ khi lửa tắt thì khôi phục lại, đánh giá phương án này không khả thi và hiệu quả thấp nên đã quyết định phương án dùng mặt nạ phòng độc, đưa lăng phun vào tiếp cận ngọn lửa để chữa cháy, đây là phương án tối ưu nhất, rẻ tiền nhất lại nhanh chóng khôi phục sản xuất. Cuộc chiến đấu diễn ra không ngừng, lực lượng PCCC đã phun nước trực tiếp vào vùng cháy, đào bãi than ra để chữa cháy đồng thời kết hợp sáng kiến bịt kín các cửa hút gió từ ngoài vào lò, đưa nước từ cửa thượng lò dẫn nước xuống vùng cháy. Để có nước chữa cháy các lực lượng tham gia chữa cháy đã phải ngăn một con đập để đưa nước suối rồi dùng máy bơm công suất lớn cung cấp nước cho xe chữa cháy. Sau 10 ngày chiến đấu, 5h sáng ngày 13/3/1985 đám cháy được dập tắt hoàn toàn. Để dành được chiến công này đã có rất nhiều chiến sỹ bị ngất (không có ai bị thương). Hiệu quả chữa cháy: không phải đánh sập lò, rút ngắn thời gian khôi phục lò, đem lại hiệu quả kinh tế rất cao, cứu được những via than có trữ lượng lớn và chất lượng tốt nhất của Việt Nam.

b) Một số vụ cháy điển hình từ năm 1986 đến nay:

Bước vào thời kỳ đổi mới, lực lượng Cảnh sát PCCC đã khắc phục tình trạng thiếu lực lượng, phương tiện và tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu, kịp thời chữa cháy, chữa cháy có hiệu quả. Nhiều vụ chữa cháy được các cấp lãnh đạo, các cấp, các ngành và Nhân dân đánh giá cao, điển hình như: Vụ chữa cháy các kho đạn ở Tuyên Quang, Vĩnh Phúc và Đà Nẵng; vụ chữa cháy tàu ở Cẩm Phả (Quảng Ninh); các vụ chữa cháy chợ Vinh (Nghệ An), chợ Sắt (Hải Phòng); vụ chữa cháy bệnh viện Chợ Rẫy (TP Hồ Chí Minh) đã bảo vệ an toàn cho khu nhà bệnh nhân; các vụ chữa cháy khu tập thể Bộ Thủy Lợi, phường Chương Dương (Hà Nội), xí nghiệp giấy da xuất khẩu Hiệp Hưng (TP Hồ Chí Minh), khu dân cư phường Lạc Đạo, thị xã Phan Thiết (Bình Thuận), khu dân cư ở TP Nha Trang (Khánh Hòa), công ty Visingspack ở TP Hồ Chí Minh; gần đây nhất là vụ chữa cháy rừng U Minh Thượng tỉnh Kiên Giang và U Minh Hạ tỉnh Cà Mau và chữa cháy cứu người bị nạn tại tòa nhà chung cư cao tầng JSC 34 Thanh Xuân; cháy tàu chở xăng dầu Hải Hà 18 tại Hải Phòng; cháy chung cư Xa La, Hà Đông, Hà Nội... Điển hình:

- *Đối mặt với giặc lửa ở rừng U Minh:* Ngày 24/3/2002, xảy ra cháy tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng, Kiên Giang. Điểm cháy từ khu rừng có lớp than bùn và thực bì dày 1 đến 1,5m, phía trên là chàm và cây dây leo khô kiệt do nắng nóng nên lửa cháy cả trên mặt đất và dưới lòng đất. Lửa ngày càng cháy dữ dội, vượt ra ngoài tầm kiểm soát của địa phương nên đã phải yêu cầu Trung ương chi viện. Ngay sau khi nhận được

sự chỉ đạo của Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát về việc huy động lực lượng, phương tiện để chữa cháy rừng, ngày 02/4/2002, đoàn công tác của Cục Cảnh sát PCCC (do đồng chí Đại tá Bùi Văn Ngân, Cục trưởng dẫn đầu) đã lập tức đến U Minh Thượng để tham gia chỉ huy chữa cháy (Ban chỉ đạo chữa cháy rừng U Minh do lãnh đạo UBND tỉnh Kiên Giang làm trưởng ban). Tham gia chữa cháy có 150 cán bộ chiến sĩ chữa cháy và 200 cán bộ chiến sĩ của Cảnh sát cơ động, 50 máy bơm chữa cháy, 18 xe chữa cháy các loại và nhiều trang thiết bị chữa cháy khác của Công an 15 tỉnh từ Đồng Nai đến miền Tây Nam bộ. Trước tình hình đám cháy lớn, phức tạp trong điều kiện thiếu phương tiện, không có nước để chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu ra phương án chữa cháy táo bạo và khoa học là đánh thẳng vào mặt lửa bằng cách tổ chức đào kênh từ ngoài xuyên vào đám cháy vừa để ngăn cháy, vừa để dẫn nước vào phục vụ chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC triển khai lực lượng và phương tiện dập cháy đến đâu, lực lượng quân đội và Cảnh sát cơ động chặt cây phát quang tạo hành lang an toàn đến đó. Đến 14 giờ ngày 18/4/2002, đám cháy tại rừng U Minh Thượng đã được khống chế, không còn khả năng lan ra các khu vực khác. Trong những ngày chữa cháy tại rừng U Minh, nguyên thủ tướng Phan Văn Khải đã trực tiếp đến kiểm tra công tác chữa cháy rừng, động viên, khen ngợi các lực lượng chữa cháy trong đó có Cảnh sát PCCC đã mưu trí, dũng cảm, cứu được nhiều ha rừng. Đồng chí Trương Quốc Tuấn, Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang khẳng định: “Nếu không có lực lượng Cảnh sát PCCC thì khó mà giữ được một diện tích rừng lớn như vậy. Lúc đầu chúng tôi cũng còn băn khoăn về phương án đánh thẳng mặt lửa mà các anh trong ban lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC đưa ra, nhưng đến bây giờ thì thấy rất có hiệu quả”. Kết quả, đã cứu được 5.593 ha rừng tràm của vườn quốc gia U Minh Thượng (trong đó có 1.000 ha rừng nguyên sinh), hơn 13.000 ha rừng đệm thuộc rừng U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang và 36.771 ha rừng U Minh Hạ, tỉnh Cà Mau, trong đó có khu rừng đặc dụng Vồ Dơi với diện tích 4.000 ha.

- *Vụ cháy tại chung cư JSC 34, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội:*
 Vào hồi 18 giờ 08 phút ngày 10/3/2010 xảy ra cháy ống thu rác của đơn nguyên A tòa nhà JSC 34, ngõ 164, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội. Chung cư JSC 34 thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng số 34. Nhà đơn nguyên A có 18 tầng, 1 tầng hầm, diện tích mặt bằng sàn 467m²/sàn, gồm 180 căn hộ. Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, PC66 Hà Nội đã điều động 08 xe (gồm 02 xe thang, 04 xe chữa cháy, 02 xe təc) cùng các đơn vị Cảnh sát Giao thông, Công an sở tại, Ban chỉ huy quân sự quận Thanh Xuân, Trung tâm y tế 115, Ban quản lý tòa nhà... tổ chức chữa cháy, cứu người bị nạn. Trong quá trình tổ chức cứu chữa, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã sử dụng 02 xe thang để cứu người tại các tầng của tòa nhà và cồng, diu, đưa được 44 người bị nạn (gồm 2 người nước ngoài, 42 người là người già, phụ nữ và trẻ em) không có khả năng tự thoát ra nơi an toàn, đồng thời tổ chức hướng dẫn cho hầu hết những người còn lại trong tòa nhà thoát ra khu vực an toàn. Sau 30 phút nỗ lực cứu chữa, đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn. Tuy nhiên, đám cháy đã làm 02 người chết do ngạt khói là chị Vương Phương Lan (SN 1967) và con trai Lưu Gia Minh (sinh năm 2000) ở tại phòng số 1810. Nguyên nhân cháy là do người dân của khu chung cư vứt than tó ong đang cháy dở vào đường ống xả rác của tòa nhà gây ra cháy. Nhờ thành tích xuất sắc trong

chữa cháy và cứu người bị nạn trong đám cháy, UBND thành phố Hà Nội đã tặng Bằng khen cho 3 tập thể gồm Đội Cảnh sát PCCC Ba Đình, Từ Liêm và Hà Đông. Giám đốc Công an thành phố Hà Nội tặng Giấy khen cho 17 cá nhân của Phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội...

6. Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng

a) Các Huân chương tặng thưởng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH:

Huân chương Quân công hạng Nhất (1981), Huân chương Độc lập hạng Nhất (1996), Huân chương Hồ Chí Minh (2001).

Cục Cảnh sát PCCC và CNCH được tặng thưởng: Huân chương lao động (1962), Huân chương Hồ Chí Minh (2006), Huân chương Chiến công hạng Ba (2007), Huân chương Quân công hạng Ba (2011), Huân chương Quân công hạng Nhì (2021).

b) Các đơn vị trong lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (15 đơn vị):

- *Phong tặng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ:*

- + Đội PCCC Hoa Lư, Ty Công an Ninh Bình (01/01/1967);
- + Đội PCCC Hồng Gai, Ty Công an Quảng Ninh (01/01/1967);
- + Đội PCCC Lộc Hà, Sở Công an Hà Nội (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Ty Công an Quảng Bình (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Sở Công an TP Hải Phòng (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Ty Công an Thanh Hóa (02/9/1973);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Nghệ An (03/8/1985);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hải Dương (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Tĩnh (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Nam Định (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thái Bình (01/9/2000).

- *Phong tặng trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:*

+ Phòng Tổ chức công tác chữa cháy, Cục Cảnh sát PCCC, Bộ Nội Vụ (29/8/1985).

- *Phong tặng trong thời kỳ đổi mới:*

- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Cần Thơ (22/7/1998);
- + Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Long An (29/8/2000).

7. Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH

Ngày 04/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh “Quy định việc quản lý Nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy”. Và từ đó đến nay,

vào dịp tháng 10 và ngày 04/10 hàng năm lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tham mưu, đề xuất lãnh đạo Bộ, UBND địa phương tổ chức các hoạt động về lĩnh vực PCCC và CNCH nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH cho người dân; lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tổ chức thi nghiệp vụ; tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức về pháp luật và nghiệp vụ PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức mít tinh, hội họp, tuyên dương thành tích tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác PCCC và CNCH, tổ chức các hoạt động khác mang tính truyền thống... Để cụ thể hóa ngày truyền thống, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tham mưu báo cáo Bộ Công an ban hành Quyết định số 5490/QĐ-BCA-X11, ngày 22/9/2015 xác định ngày 04/10/1961 là ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tiếp đó ngày 22/02/2021, Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 1036/QĐ-BCA, xác định ngày 04/10/1961 là Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

II. CÁC LIỆT SỸ TRONG LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH

1. Liệt sỹ **Trần Ân**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm năm 1966 khi tham gia chữa cháy tại kho xăng Đức Giang.
2. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Ngữ**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm năm 1966 khi tham gia chữa cháy tại kho xăng Đức Giang.
3. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Kiểm**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
4. Liệt sỹ **Trần Văn Hiền**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
5. Liệt sỹ **Hoàng Ngọc Thịnh**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Gôi, Vụ Bản, Nam Hà (nay là Nam Định).
6. Liệt sỹ **Bùi Hữu Lượng**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thái Bình, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại nhà máy gỗ ở Thái Bình.
7. Liệt sỹ **Trần Kim Tiến**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Nam, hy sinh năm 1966 khi chữa cháy tại Ga Cầu Họ, Mỹ Lộc, Nam Hà (nay là Nam Định).
8. Liệt sỹ **Nguyễn Đình Thành**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hải Phòng, hy sinh năm năm 1968 khi chữa cháy tàu ALEXANDRIN (Liên Xô).
9. Liệt sỹ **Đỗ Duyên Thịnh**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hải Phòng, hy sinh năm năm 1968 khi chữa cháy tàu ALEXANDRIN (Liên Xô).
10. Liệt sỹ **Trương Xuân Báu**, Tiểu đội trưởng, Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Quảng Bình, hy sinh năm 1970 khi chữa cháy kho hàng hóa trong chiến tranh chống Mỹ.
11. Liệt sỹ **Lê Văn Hanh**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 1972 khi chữa cháy tại khu lắp ráp tên lửa Đồi Nhôm trong chiến tranh chống Mỹ.

12. Liệt sỹ **Phan Đình Luận**, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hà Tĩnh, hy sinh năm 1972 khi chữa cháy trong cuộc chiến tranh chống Mỹ.
13. Liệt sỹ **Võ Quang Hà**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1979 khi mò tìm tang vật vụ án giết người.
14. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Bảy**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1979 khi mò tìm tang vật vụ án giết người.
15. Liệt sỹ **Thành**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Đồng Nai, hy sinh năm 1980.
16. Liệt sỹ **Kiến**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Đồng Nai, hy sinh năm 1980.
17. Liệt sỹ **Nguyễn Thị Thanh Vân**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Đà Nẵng, hy sinh năm 1984 khi làm nhiệm vụ.
18. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Đức**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 1985 khi chữa cháy nhà dân.
19. Liệt sỹ **Nguyễn Đã**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Lâm Đồng, hy sinh năm 1994 trong khi làm nhiệm vụ.
20. Liệt sỹ **Nguyễn Bá Tính**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 2001 khi đi chữa cháy nhà dân tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
21. Liệt sỹ **Nguyễn Văn Hưng**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Thanh Hóa, hy sinh năm 2001 khi chữa cháy nhà dân tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.
22. Liệt sỹ **Phạm Trường Huy**, cán bộ Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 2007 khi chữa cháy nhà dân.
23. Liệt sỹ **Nguyễn Quý Dương**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Hòa Bình, hy sinh năm 2010 khi chữa cháy tại kho bảo quản giấy và tấm đũa thuộc Công ty TNHH Minh Nguyên, xã Yên Mông, thành phố Hòa Bình.
24. Liệt sỹ **Võ Mạnh An**, cán bộ Cảnh sát PCCC tỉnh Nghệ An, hy sinh năm 2015 khi trên đường đi làm nhiệm vụ.
25. Liệt sỹ **Phạm Phi Long**, cán bộ Đội chữa cháy khu vực 2, Phòng Cảnh sát PCCC quận Bình Tân, Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh, hy sinh năm 2017 khi tham gia chữa cháy nhà dân.
26. Liệt sỹ **Bùi Minh Quý**, cán bộ Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khu vực An Khê, Phòng Cảnh sát PCCC, Công an tỉnh Gia Lai, hy sinh năm 2018 khi làm nhiệm vụ cứu người trên dòng nước lũ tại đập tràn phường Ngô Mỹ, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.
27. Liệt sỹ **Trần Văn Lành**, chiến sỹ nghĩa vụ, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Tây Ninh, hy sinh năm 2019 khi cứu người bị nạn tại khu vực kênh Đông thuộc ấp Thuận Lợi, xã Đôn Thuận, Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

28. Liệt sỹ **Phạm Công Huy**, cán bộ Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an thành phố Hà Nội, hy sinh năm 2020 khi làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội./.

CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH